

Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ

*Tp. Cao Lãnh, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2021/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2021 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Văn B, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Xã Hoảng K, huyện Hoảng H, tỉnh Thanh H.

Địa chỉ hiện nay: Số 178, Hưng L, Hưng Đ, thành phố Thuận A, tỉnh Bình D.

2. Chị Phạm Thị Tường D, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Số 141, Phan Văn C, khóm Mỹ T, Phường Mỹ P, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh B và chị D thống nhất trình bày anh B và chị D kết hôn vào ngày 4/5/2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Mỹ P, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Do công việc phải đi làm xa nên vợ chồng xa cách, tình cảm nhạt dần không còn hợp với nhau nữa, cả hai quyết định ly hôn theo nguyện vọng của hai bên. Anh B và chị D thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh B và chị D.

Tòa án tiến hành hòa giải để động viên anh B và chị D đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, tại phiên hòa giải anh B và chị D không thống nhất đoàn tụ vì tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục

đời sống vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh B và chị D vẫn thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn B và chị Phạm Thị Tường D.

[2] Về con chung: Anh B và chị D có 01 con chung tên Lê Phạm Hoàng Kiều V, sinh ngày 08/3/2011. Hiện con chung đang sống chung với chị D.

Anh B và chị D thống nhất, chị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Phạm Hoàng Kiều V, sinh ngày 08/3/2011.

- Cấp dưỡng nuôi con: Anh B và chị D thống nhất, anh B cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng là 2.500.000đồng/tháng, cấp dưỡng từ tháng 6/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh B và chị D thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh B và chị D thống nhất chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn B và chị Phạm Thị Tường D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh B và chị D có 01 con chung tên Lê Phạm Hoàng Kiều V, sinh ngày 08/3/2011. Hiện con chung đang sống chung với chị D.

Anh B và chị D thống nhất, chị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Phạm Hoàng Kiều V, sinh ngày 08/3/2011.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh B và chị D thống nhất, anh B cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng là 2.500.000đồng/tháng, cấp dưỡng từ tháng 6/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh B và chị D thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lê Văn B và chị Phạm Thị Tường D tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0015503, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Lê Văn B và chị Phạm Thị Tường D đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh,  
(số 25; ngày 04/5/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Mỹ Như**